



HACO3

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG
HAI PHONG CONSTRUCTION JOINT-STOCK CORPORATION NO3

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG

*(Giấy đăng ký kinh doanh số 0200509429 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Thành Phố Hải Phòng cấp lần đầu
ngày 25 tháng 12 năm 2002, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 24 tháng 09 năm 2012)*



TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG



HACO3

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG
HAI PHONG CONSTRUCTION JOINT-STOCK CORPORATION NO3

Địa chỉ: Tầng 3 tòa nhà Htower II số 195 Văn Cao, P. Đằng Giang,
Q. Ngô Quyền, Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: (84-225) 3849 481 **Fax:** (84-225) 3840 314

Website: www.Haco3.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT



Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai
Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3972 45 68 **Fax:** (84-4) 3972 46 00

Website: www.vndirect.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Chị: Ngô Thị Thu Hiền

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức hành chính

Số điện thoại: 090 411 2745



MỤC LỤC

I..... TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
1.1. Giới thiệu chung về công ty đăng ký giao dịch	6
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	6
1.3. Quá trình hình thành và phát triển	7
1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty	8
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	11
2.1 Đại hội đồng cổ đông	11
2.2 Hội đồng quản trị	11
2.3 Ban Kiểm soát	12
2.4 Ban Tổng Giám đốc	12
2.5 Phòng Kế hoạch Kỹ thuật	12
2.6 Phòng Đầu tư	12
2.7 Phòng Vật tư	12
2.8 Phòng Tổ chức hành chính (TCHC)	12
2.9 Phòng Kế toán	13
2.10 Xí nghiệp 307	13
2.11 Xí nghiệp Xây dựng và kinh doanh vật liệu	14
2.12 Xí nghiệp Điện nước công trình	14
3. Cơ cấu cổ đông	14
3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 22/04/2017	14
3.2. Cổ đông sáng lập	15
3.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 22/04/2017	15
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch.	15
4.1. Công ty mẹ	15
4.2. Danh sách công ty con	15
4.3. Danh sách những Công ty Liên kết	16
5. Hoạt động kinh doanh	17
5.1. Hoạt động kinh doanh chính	17
5.2. Sản phẩm dịch vụ chính của Công ty	18



5.3. Tình hình doanh thu qua các năm	22
5.4. Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện	24
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	25
6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	25
6.2. Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo	26
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành.....	27
7.1. Vị thế công ty trong ngành	27
7.2. Triển vọng phát triển của ngành	27
8. Chính sách đối với người lao động.....	30
8.1. Số lượng người lao động trong công ty.....	30
8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp	30
9. Chính sách cổ tức	32
10. Tình hình tài chính.....	32
10.1. Trích khấu hao TSCĐ.....	32
10.2. Các khoản nợ, phải nộp.....	33
10.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	35
11. Tài sản	35
11.1. Tổng giá trị tài sản	35
11.2. Thông tin các diện tích đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng	36
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017-2018.....	37
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đăng ký giao dịch	38
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	38
15. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	39
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	40
1. Cơ cấu, hành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	40
1.1. Cơ cấu và thành phần Hội đồng quản trị	40
1.2. Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị	40
1.3. Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Giám Đốc.....	45
1.4. Ban kiểm soát	45
1.5. Kế toán trưởng.....	48
2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	48



DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần ngày 22/04/2017	14
Bảng 2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 22/04/2017.....	15
Bảng 3: Cơ cấu tổng doanh thu – Công ty mẹ	22
Bảng 4: Cơ cấu tổng doanh thu – Hợp nhất.....	22
Bảng 5: Cơ cấu doanh thu – Công ty mẹ	23
Bảng 6: Cơ cấu doanh thu – Hợp nhất.....	23
Bảng 7: Cơ cấu lợi nhuận gộp từng mảng – Công ty mẹ.....	23
Bảng 8: Cơ cấu lợi nhuận gộp từng mảng – Hợp Nhất.....	24
Bảng 9. Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện hoặc đã được ký kết	24
Bảng 10: Kết quả kinh doanh - Công ty mẹ.....	25
Bảng 11: Kết quả kinh doanh - Hợp nhất	25
Bảng 12. Số lượng lao động, cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 31/05/2017	30
Bảng 13. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn Công ty (hợp nhất).....	33
Bảng 14. Tình hình Công nợ phải thu Công ty (hợp nhất)	33
Bảng 15. Tình hình Công nợ phải trả Công ty (hợp nhất)	34
Bảng 16. Các khoản đầu tư tài chính của Công ty (hợp nhất)	34
Bảng 17. Chỉ tiêu tài chính (hợp nhất).....	35
Bảng 18. Cơ cấu tài sản ngày 31/12/2016 (Hợp nhất)	35
Bảng 19. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Hợp nhất)	36
Bảng 20. Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng	36
Bảng 21. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	37

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1. Sơ đồ tổ chức của CTCP Xây dựng số 3 Hải Phòng.....	11
Hình 2. Diễn biến tăng trưởng GDP và ngành xây dựng.....	28
Hình 3. Tỷ trọng ngành xây dựng theo hoạt động công trình năm 2016	28



CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT

Cụm từ, nhóm từ được viết tắt	:	Diễn giải
BKS	:	Ban kiểm soát
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
CĐHH	:	Cổ đông hiện hữu
DN	:	Doanh nghiệp
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
NĐT	:	Nhà đầu tư
NVCSH	:	Nguồn vốn chủ sở hữu
TCHC	:	Tổ chức hành chính
TTS	:	Tổng tài sản
VCSH	:	Vốn chủ sở hữu
TNDN	:	Thu nhập doanh nghiệp
TV BKS	:	Thành viên Ban kiểm soát
VĐL	:	Vốn điều lệ
UBND	:	Ủy ban nhân dân
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
XN	:	Xí nghiệp



NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về công ty đăng ký giao dịch

Tên doanh nghiệp bằng tiếng Việt	:	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG
Tên Tiếng Anh	:	HaiPhong Construction Joint Stock Corporation No3
Tên viết tắt	:	Haco3
Trụ sở chính	:	Tầng 3 tòa nhà Htower II số 195 Văn Cao, Phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng, Việt Nam
Điện thoại	:	(84-225) 3849 481
Fax	:	(84-225) 3840 314
Website	:	www.Haco3.com.vn
Biểu tượng (Logo)	:	 HACO3 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG HAI PHONG CONSTRUCTION JOINT STOCK CORPORATION NO3
Giấy đăng ký kinh doanh	:	Giấy đăng ký kinh doanh số 0200509429 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Thành Phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2002, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 24 tháng 09 năm 2012
Vốn điều lệ đăng ký	:	155.430.290.000 (Một trăm năm mươi lăm tỷ bốn trăm ba mươi triệu hai trăm chín mươi nghìn) đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	155.430.290.000 (Một trăm năm mươi lăm tỷ bốn trăm ba mươi triệu hai trăm chín mươi nghìn) đồng
Người đại diện theo pháp luật của Công ty	:	Ông Phạm Kỳ Hưng – Tổng Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT
Thời gian trở thành Công ty Đại chúng	:	2006 (được UBCKNN chấp thuận)
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Lập và quản lý dự án; Kinh doanh dịch vụ lưu trú...

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: HC3
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 15.543.029 (Mười lăm triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn không trăm hai mươi chín) cổ phiếu
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.
- Giới hạn về tỉ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước



ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ –CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015.

- Tại thời điểm 22/04/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng là 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần của Công ty.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân của Công ty là một bộ phận thiết kế của Liên hiệp các Xí nghiệp xây lắp Hải Phòng tách ra thành lập Xí nghiệp thiết kế và Xây dựng. Năm 1993 Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ra quyết định số 76/QĐ-TCCQ ngày 14 tháng 01 năm 1993 về việc thành lập Doanh nghiệp Nhà nước từ Xí nghiệp thiếp kế và xây dựng thành Công ty Xây dựng số 3.
- Ngày 20 tháng 12 năm 2002, theo Quyết định số 3270/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Công ty Xây dựng số 3 chính thức được chuyển đổi cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng, và chính thức hoạt động từ ngày 25/12/2002 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0203000346 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư Hải Phòng cấp với vốn điều lệ là 9.636.800.000 đồng và thay đổi số đăng ký kinh doanh trùng với mã số doanh nghiệp là 0200509429 ngày 09/07/2010.
- Năm 2006, Công ty Cổ phần Xây dựng Số 3 Hải Phòng được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng.
- Tính đến thời điểm hiện nay, vốn điều lệ của Công ty đạt 155.430.290.000 đồng với 160 cổ đông. Ngành nghề hoạt động kinh doanh chính là thiết kế và xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, kinh doanh nhà, khách sạn, căn hộ cho thuê, dịch vụ du lịch, sản xuất gia công đồ nội thất cao cấp, kinh doanh bất động sản, lắp đặt hệ thống điện, nước, hệ thống phòng cháy chữa cháy.



1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	VĐL tăng thêm (đồng)	VĐL sau khi tăng (đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 1	Năm 2004	4.143.824.000	13.780.624.000	Chào bán cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên số 02/NQ - Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 2 ngày 01/04/2004
Lần 2	Năm 2005	5.787.862.000	19.568.486.000	Chào bán cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên số 03/NQ-Cty - Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 3 ngày 07/04/2005
Lần 3	Năm 2006	2.739.588.000	22.308.074.000	Chào bán cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên số 04/NQ-Cty - Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 ngày 28/04/2006
Lần 4	Năm 2007				
• 4.1	Đợt 1/2007	15.336.800.875	37.644.874.875	Chào bán cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 05/NQ-Cty - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 01/BCKQPH-Cty - Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 5 ngày 28/03/2007
• 4.2	Đợt 2/2007	22.586.933.300	60.231.808.175	Phát hành cho cổ đông chiến lược (giai đoạn I) và chào bán cho cổ đông hiện hữu (giai đoạn II)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 05/NQ-Cty - Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 06/NQ-Cty - Báo cáo kết quả phát hành số 02/BCKQPH-Cty - Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 6 ngày 06/07/2007

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG



Lần 5	Năm 2008	7.830.111.825	68.061.920.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu thưởng	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 06/NQ-Cty - Nghị quyết HĐQT số 04/NQ-Cty ngày 20/08/2008 - Công văn của UBCKNN số 1795/UBCK-QLPH ngày 08/09/2008 - Báo cáo kết quả phát hành số 01/BCKQPH-Cty ngày 02/10/2008 - Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 8 ngày 25/09/2008
Lần 6	Năm 2009	4.083.710.000	72.145.630.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 06/NQ-Cty ngày 23/04/2009 - Nghị quyết HĐQT số 19/QĐ-Cty ngày 24/04/2009 - Thông báo nhận đầy đủ tài liệu phát hành của UBCKNN - Báo cáo kết quả phát hành số 01/BCKQPH-Cty ngày 30/05/2009 - Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 9 ngày 23/05/2009
Lần 7	Năm 2010	52.939.070.000	125.084.700.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 07/NQ-Cty ngày 24/04/2010 - Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên số 17/BB-HĐQT ngày 24/04/2010 - Nghị quyết HĐQT số 31/QĐ-Cty ngày 24/04/2010 - Nghị quyết HĐQT số 01/NQ-Cty thông qua phương án phát hành ngày 05/05/2010 - Báo cáo kết quả phát hành số 01/BCKQPH-Cty ngày 05/07/2010 - Thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo về việc phát hành của UBCKNN

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG**

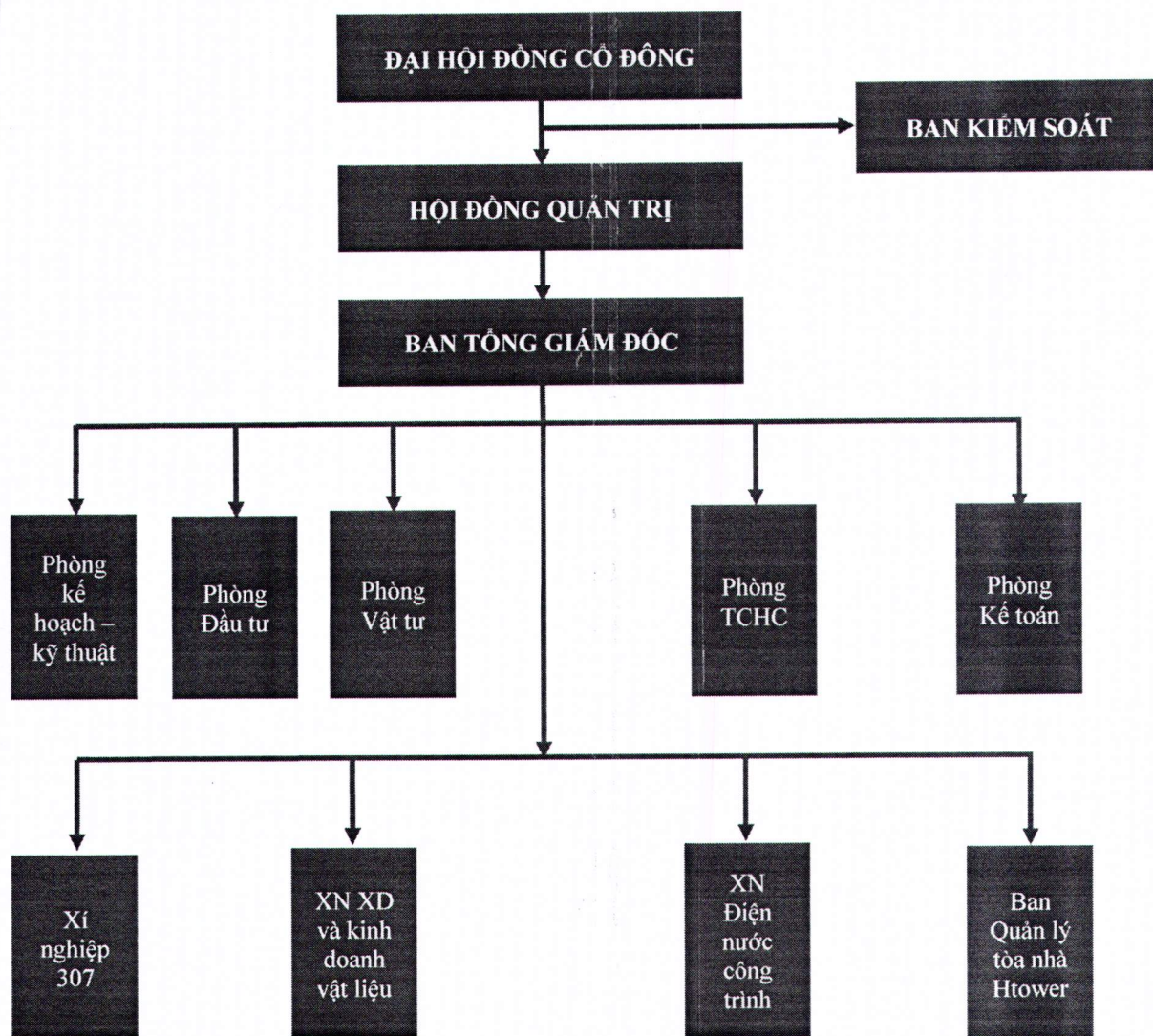


Lần 8	Năm 2011	17.511.860.000	142.596.560.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	- Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 11 ngày 09/07/2010
					- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 số 08/NQ-Cty - Nghị quyết HĐQT số 36/QĐ-Cty ngày 05/05/2011 - Báo cáo kết quả phát hành số 01/BCLQPH-Cty ngày 10/06/2011 - Thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo về việc phát hành của UBCKNN - Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 13 ngày 11/06/2011
Lần 9	Năm 2012	12.833.730.000	155.430.290.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết HĐQT về phát hành cổ phiếu trả cổ tức số 01/QĐ-Cty ngày 14/05/2012 - Nghị quyết HĐQT về phát hành cổ phiếu tăng VDL số 41/QĐ-Cty ngày 14/05/2012 - Báo cáo kết quả phát hành số 01/BCLQPH-Cty ngày 26/06/2012 - Thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo về việc phát hành của UBCKNN - Giấy Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 15 ngày 24/09/2012

(Nguồn: Haco3)

2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Hình 1. Sơ đồ tổ chức của CTCP Xây dựng số 3 Hải Phòng



(Nguồn: Haco3)

2.1 Đại hội đồng cổ đông

Chức năng: Có toàn quyền nhân danh Công ty cổ phần quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của công ty phù hợp với pháp luật.

Nhiệm vụ: Quản trị Công ty theo điều lệ, nghị quyết đại hội đồng cổ đông và tuân thủ đúng pháp luật. Thông qua đại hội đồng cổ đông chiến lược kế hoạch phát triển của Công ty, tăng giảm vốn điều lệ, thành lập các chi nhánh văn phòng đại diện. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; bổ sung và sửa đổi điều lệ; phê duyệt phương án bộ máy tổ chức của Công ty... và một số nhiệm vụ khác tuân thủ theo điều lệ và pháp luật.

2.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với Pháp luật Việt Nam, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có thẩm quyền quyết định chiến lược phát triển của Công ty. HĐQT có trách



nhệm giám sát Tổng Giám đốc và những người quản lý khác. Hội đồng quản trị họp ít nhất một quý một lần. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

HĐQT gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ hoạt động 05 năm. Danh sách các thành viên HĐQT bao gồm:

Ông Phạm Kỳ Hưng	Chủ tịch HĐQT
Ông Bùi Ngọc Phương	Thành viên HĐQT
Ông Đào Viết Trúc	Phó chủ tịch HĐQT
Ông Phạm Đức Duy	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Thúy	Thành viên HĐQT

2.3 Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát Công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Các thành viên Ban kiểm soát của Công ty hiện nay gồm:

Ông Nguyễn Hoàng Rộng	Trưởng ban
Bà Hoàng Thị Thanh Thoan	Thành viên
Bà Trần Thị Minh Thu	Thành viên

2.4 Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty là người trực tiếp quản lý và điều hành các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ông Phạm Kỳ Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Ông Đào Viết Trúc	Phó Tổng Giám Đốc thường trực
Ông Bùi Ngọc Phương	Phó Tổng Giám Đốc
Bà Nguyễn Thị Thúy	Phó Tổng Giám Đốc

2.5 Phòng Kế hoạch Kỹ thuật

Chức năng: Tổ chức kế hoạch, biện pháp thi công, giám sát kỹ thuật, quản lý hợp đồng tham gia đấu thầu.

Nhiệm vụ: Lập kế hoạch sản xuất hàng tháng, hàng quý, lập dự án sản xuất kinh doanh, đấu thầu. Quản lý kỹ thuật và biện pháp thi công. Thường trực hội đồng bảo hộ lao động và an toàn lao động

2.6 Phòng Đầu tư

Chức năng: Tìm kiếm các cơ hội đầu tư ngắn, trung và dài hạn cho Công ty.

Nhiệm vụ:

- Lập dự án và triển khai thực hiện các dự án đầu tư
- Quản lý các hoạt động đầu tư của Công ty.

2.7 Phòng Vật tư

Chức năng: Đảm bảo đủ nguyên vật liệu cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhiệm vụ:

- Khai thác, vận chuyển, giao nhận nguyên vật liệu cho các quá trình sản xuất của Công ty và đảm bảo chất lượng tốt giá cả hợp lý.
- Báo cáo Công ty sự biến động về giá các loại vật tư, xây dựng kế hoạch cấp vật tư để đáp ứng đúng, kịp thời tiến độ cho các công trình của Công ty thi công.

2.8 Phòng Tổ chức hành chính (TCHC)

Chức năng: Tổ chức thực hiện và tham mưu cho Tổng giám đốc các chiến lược về nhân sự và quản lý hành chính.



Nhiệm vụ: Quản lý và lưu trữ hồ sơ cán bộ công nhân viên, lập kế hoạch và tổ chức tuyển dụng, đào tạo nhân lực cho phù hợp với từng thời kì. Quản lý mặt bằng trụ sở làm việc, nhà xưởng, các trang thiết bị văn phòng trong toàn Công ty.

2.9 Phòng Kế toán

Chức năng: Giám sát mọi hoạt động tài chính của Công ty theo đúng pháp luật.

Nhiệm vụ:

- Quản lý tài sản, vốn, thu hồi vốn, bảo toàn và phát triển.
- Lập báo cáo tài chính định kì quý, năm.
- Phản ánh giá thành của từng công trình và sản phẩm.
- Quản lý chi phí và giá thành của hoạt động kinh doanh dịch vụ căn hộ cho thuê, khách sạn và các dịch vụ phụ trợ khác.
- Quản lý kho của Công ty.

2.10 Xí nghiệp 307

Chức năng: Tổ chức bộ máy quản lý, tổ chức sản xuất phù hợp với mục tiêu và nhiệm vụ Công ty giao.

Nhiệm vụ:

- Xí nghiệp xây dựng là đơn vị thi công trực tiếp các công trình xây dựng theo sự phân công của Công ty. Xí nghiệp chịu trách nhiệm trước Công ty về tiến độ, chất lượng, giá thành, an toàn lao động của các công trình được giao thi công.
- Quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả tài sản, tiền vốn được Công ty giao và tạm ứng cho Xí nghiệp.
- Tiếp nhận vật tư do Phòng Vật tư của Công ty cung ứng. Nếu Phòng Vật tư của Công ty không cung ứng kịp thời và đầy đủ theo yêu cầu của Xí nghiệp, phù hợp với giá cả thị trường thì Xí nghiệp được quyền khai thác mua thêm để đảm bảo đủ vật tư thi công với điều kiện các loại vật tư đó đảm bảo yêu cầu về chất lượng giá thành và các điều kiện ưu đãi hơn về thanh toán.
- Trực tiếp chi trả tiền nhân công theo khối lượng thực hiện, theo mức giao khoán giữa Xí nghiệp và người lao động trên cơ sở định mức Nhà nước và điều kiện thực tế tại thời điểm thi công.
- Trực tiếp thuê mướn thêm trang thiết bị thi công theo yêu cầu của tiến độ, trực tiếp mua sắm dụng cụ thi công và các vật dụng thiết yếu khác phục vụ thi công tại công trường.
- Cùng với Phòng Kế hoạch kỹ thuật tham gia lập hồ sơ đấu thầu các công trình Xây dựng theo yêu cầu của Công ty.
- Trong quá trình thi công phải tuyệt đối tuân thủ hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.
- Xí nghiệp chủ động trang bị bảo hộ lao động cá nhân cho công nhân, đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước về an toàn lao động, những chi phí về bảo hộ được thanh toán vào chi phí của công trình.
- Xí nghiệp chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất tại các công trình được Công ty phân công. Xí nghiệp được Công ty uỷ quyền ký hợp đồng lao động với công nhân lao động ngắn hạn.
- Chủ động hợp đồng, đặt hàng với các Xí nghiệp, Nhà máy sản xuất phụ trợ của Công ty về các vật tư thiết bị cần lắp, các cấu kiện, các sản phẩm như cửa gỗ, cửa nhôm kính, cửa sắt, cửa inox ... trên nguyên tắc kinh doanh bình đẳng như đối với các khách hàng khác sao cho có hiệu quả cao nhất.
- Chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật về các chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm của Xí nghiệp.
- Thường xuyên phải nộp các chứng từ chi phí về phòng Kế toán thống kê để hoàn tất tạm ứng. Thời hạn nộp chứng từ, khối lượng chứng từ theo quy định của Công ty.



Các ông (bà) Giám đốc các đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật về tính hợp pháp, hợp lý của chứng từ đó.

- Cùng với Phòng Kế hoạch - kỹ thuật lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế máy móc thiết bị mà Công ty giao cho Xí nghiệp quản lý, sử dụng.
- Hàng tháng, căn cứ kế hoạch sản xuất, tiến độ thi công tổng thể đối với công trình hoặc hạng mục công trình được Công ty giao báo cáo khối lượng công việc thực hiện được về Phòng kế hoạch kỹ thuật và Phòng Kế toán Công ty.
- Hàng quý báo cáo tình hình sử dụng nhân sự trong quý (cán bộ kỹ thuật, công nhân sản xuất trực tiếp...) về Phòng Tổ chức hành chính Công ty

2.11 Xí nghiệp Xây dựng và kinh doanh vật liệu

Chức năng: Tổ chức bộ máy quản lý, tổ chức sản xuất phù hợp với mục tiêu và nhiệm vụ Công ty giao cho Xí nghiệp

Nhiệm vụ:

- Thi công các công trình xây dựng do Công ty giao
- Gia công lắp dựng các loại cửa và đồ nội thất bằng gỗ, cửa nhôm kính, cửa nhựa lõi thép, cửa sắt, cửa inox
- Thi công đóng trần, kinh doanh sơn, bột bả và tổ chức thi công sơn, bả.
- Các nhiệm vụ khác giống với nhiệm vụ của Xí nghiệp 307

2.12 Xí nghiệp Điện nước công trình

Chức năng: Tổ chức bộ máy quản lý, tổ chức sản xuất phù hợp với mục tiêu và nhiệm vụ Công ty giao.

Nhiệm vụ:

- Thi công lắp đặt hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy cho các công trình xây dựng Công ty thi công và các công trình của các đối tác khác khi Công ty ký hợp đồng
- Các nhiệm vụ khác giống với nhiệm vụ của Xí nghiệp 307

2.13 Ban quản lý tòa nhà Htower

Chức năng: Quản lý, vận hành và khai thác các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú: kinh doanh dịch vụ khách sạn, cho thuê căn hộ.

Nhiệm vụ:

- Tìm kiếm, khai thác và chăm sóc khách hàng sử dụng dịch vụ lưu trú và các dịch vụ phụ trợ khác của Công ty.
- Tổ chức vận hành bộ máy để đảm các hoạt động của dịch vụ kinh doanh lưu trú theo đúng pháp luật.
- Quản lý tài sản, công cụ dụng cụ tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú của Công ty.
- Theo dõi và lập báo cáo công nợ khách hàng báo cáo Công ty theo quy định.
- Báo cáo chi phí giá thành của các hoạt động kinh doanh dịch vụ.

3. Cơ cấu cổ đông

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 22/04/2017

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần ngày 22/04/2017

STT	Tên cổ đông	CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Phạm Kỳ Hưng	0307959 88	Số 9/174 Văn Cao, Ngõ Quyền, Hải Phòng	4.613.448	29,68%
2	Đào Viết Trúc	0301069 05	Số 02/1B/174 Văn Cao, Hải Phòng	1.003.048	6,45%

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG**



3	Phạm Đức Duy	0311461 26	Số 9/174 Văn Cao, Ngõ Quyền, Hải Phòng	1.612.047	10,37%
4	Nguyễn Thị Thuý	0314916 57	Số 5/174 Văn Cao, Ngõ Quyền, HP	864.316	5,56%
5	Phạm Thị Kim Thoa	0311590 00884	Số 9/174 Văn Cao, Ngõ Quyền, Hải Phòng	1.138.705	7,33%
Tổng cộng				9.231.564	59,39 %

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 22/04/2017)

3.2. Cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200509429 ngày 25/12/2002. Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

3.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 22/04/2017

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 22/04/2017

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	160	15.543.029	155.430.290.000	100%
1	Tổ chức	2	141.195	14.119.500.000	0,91%
2	Cá nhân	158	15.401.834	154.018.340.000	99,09%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
1	Tổ chức	-	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
Tổng cộng		160	15.543.029	155.430.290.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 22/04/2017)

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch.

4.1. Công ty mẹ

Không có

4.2. Danh sách công ty con

• Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Haco 3D

- Trụ sở chính : Số 7 Hồ Sen, phường Trại Cau, quận Lê Chân, Hải Phòng
- Điện thoại : (84-31) 3653799
- Fax : (84-31) 3611289



- Giấy : Số 0200870956 cấp lần đầu ngày 14/01/2009
CNĐKKD
- Vốn điều lệ : 7.800.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu : 100% VDL
của Haco3
- Ngành nghề : Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; Thiết kế kiến trúc
kinh doanh công trình; Thiết kế nội ngoại thất công trình; Thiết kế kết cấu
chính các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế điện
cho các công trình xây dựng; Thiết kế khảo sát thủy văn; Thiết kế
khảo sát địa chất các công trình xây dựng; Tư vấn thẩm tra, thẩm
định thiết kế tổng mặt bằng công trình, kiến trúc công trình, nội
ngoại thất công trình, các công trình xây dựng dân dụng, công
nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát thi công xây dựng công
trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật
- **Công ty Cổ phần ACS Việt Nam**
 - Trụ sở chính : Km 10, Phạm Văn Đồng, Phường Anh Dũng, quận Dương
Kính, Hải Phòng
 - Điện thoại : (84-225) 3581158
 - Fax : (84-225) 3581156
 - Giấy : Số 0200124348 cấp lần đầu ngày 14/10/2005, thay đổi lần thứ 9
CNĐKKD ngày 06/05/2015
 - Vốn điều lệ : 108.000.000.000 đồng
 - Tỷ lệ sở hữu : 50,96%
của Haco3
 - Ngành nghề : Sáng tạo và thực hiện các chiến dịch quảng cáo: sáng tạo và đặt
kinh doanh quảng cáo trong báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình, internet
chính và các phương tiện truyền thông khác; Đặt quảng cáo ngoài trời
như: bảng lớn, panô, bảng tin, cửa sổ, phòng trưng bày, ô tô con
và ô tô buýt; Phân phối các nguyên liệu hoặc mẫu quảng cáo;
Cung cấp các chỗ trống quảng cáo trên bảng lớn; Làm các chiến
dịch quảng cáo và những dịch vụ quảng cáo khác như: khuyến
trưng quảng cáo, marketing điểm bán, quảng cáo thư trực tuyến,
tư vấn marketing

4.3. Danh sách những Công ty Liên kết

- **Công ty Liên Doanh Làng Quốc Tế Hướng Dương GS – Hải Phòng**
 - Trụ sở chính : Số 35 A Văn Cao, phường Đằng Giang,
quận Ngô Quyền, Hải Phòng
 - Điện thoại : 0225.3892.000
 - Fax : 0225.3892.021
 - Giấy : Giấy chứng nhận đầu tư số 1771/GP do Bộ kế hoạch đầu tư cấp
CNĐKKD ngày 11/12/1996, sau đó thay đổi giấy chứng nhận đầu tư là số
021022000118 do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp



chứng nhận đăng ký lại ngày 16/7/2008; chứng nhận thay đổi lần thứ ba ngày 12/3/2015

- Vốn điều lệ : 8.250.000 USD
- Tỷ lệ sở hữu : 40% VDL của Haco3
- Ngành nghề kinh doanh chính : Xây dựng một khu nhà ở, văn phòng, nhà hàng, khu vui chơi giải trí và các công trình phụ trợ trên khu đất 41.000 m tại số 35A Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để cho thuê và kinh doanh các dịch vụ có liên quan tại đây

• **Công ty Cổ phần Thành Hưng**

- Trụ sở chính : Đường N1, ấp Trung Lợi, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
- Điện thoại : 06513.660.197
- Fax : 06513.660.197
- Giấy CNĐKKD : 3800368091 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp ngày 07/05/2007
- Vốn điều lệ : 80.000.000.000 đồng
- Vốn Điều lệ thực góp : 52.545.700.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu : 31% của Haco3
- Ngành nghề kinh doanh chính : Kinh doanh mua bán, cho thuê: Đất nhà, chợ, siêu thị, kho bãi; Thi công các công trình giao thông, cầu đường; Thi công các công trình dân dụng, công nghiệp; Kinh doanh mua bán các loại xe, máy công trình các loại; Xuất nhập khẩu thương mại trực tiếp; Kinh doanh mua bán vật liệu xây dựng.

(Nguồn: Haco3)

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Hoạt động kinh doanh chính

Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực:

- Xây dựng dân dụng: bao gồm xây dựng nhà ở, căn hộ cao cấp, chung cư cao tầng, trung tâm thương mại, khách sạn, biệt thự, các cao ốc văn phòng...
- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật bao gồm: các công việc san lấp mặt bằng, xây dựng hệ thống thoát nước, cấp nước, cầu, đường giao thông, tường rào, vỉa hè, cây xanh...
- Xây dựng công trình Công nghiệp bao gồm: Xây dựng các nhà xưởng, nhà máy, trạm điện, sản xuất chế tạo và lắp dựng các loại khung nhà kết cấu thép mọi khẩu độ...



- Xây dựng công trình nội thất bao gồm: thiết kết, thi công và lắp dựng đồ nội thất cao cấp cho khách sạn, nhà hàng, căn hộ cao cấp cho người nước ngoài, trụ sở làm việc...
- Kinh doanh dịch vụ: Cho thuê căn hộ, văn phòng tại Tòa nhà Htower thuộc trung tâm thành phố Hải Phòng, cụ thể:
 - **Vị trí tòa nhà:** Số 195 Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng.
 - **Diện tích:**
 - Tòa nhà Htower I: 1.000 m² gồm 12 tầng, trong đó:
 - Tầng 1 là tầng hầm để xe
 - Tầng 2 là khu văn phòng cho thuê, văn phòng lễ tân của Ban quản lý tòa nhà Htower và nhà hàng phục vụ ăn sáng cho khách đang ở tại tòa nhà.
 - Tầng 3 là khu văn phòng cho thuê
 - Từ tầng 4 đến tầng 12 có 72 căn hộ trong đó: thuộc sở hữu của Công ty là 51 căn hộ cho thuê và thuộc sở hữu của người dân là 21 căn hộ
 - Tòa nhà Htower III (hợp khối với tòa nhà Htower I): 200 m² gồm 12 tầng
 - Tầng 1 là tầng hầm để xe
 - Từ tầng 2 đến tầng 12 có 33 phòng khách sạn cho thuê
 - Tòa nhà Htower II: 1.000 m² gồm 14 tầng
 - Tầng B1 là tầng hầm để xe
 - Tầng 1 là khu văn phòng cho thuê, văn phòng lễ tân của Ban quản lý tòa nhà Htower.
 - Tầng 2 là dịch vụ phụ trợ như: phòng tập thể thao, khu xông hơi, sauna, jacuzzi.
 - Tầng 3 là khu văn phòng điều hành của Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng và văn phòng điều hành của Ban quản lý tòa nhà Htower.
 - Từ tầng 4 đến tầng 12 có 81 căn hộ thuộc sở hữu của Công ty dùng để cho thuê căn hộ.
 - Tầng 13 là nhà hàng
 - **Khách hàng:** Là các doanh nghiệp Việt Nam, các Doanh nghiệp nước ngoài
 - **Dịch vụ tại tòa nhà:** Văn phòng cho thuê, căn hộ cho thuê và khách sạn
- Đầu tư tài chính: Đầu tư vào thị trường chứng khoán, mua bán vốn, mua bán sáp nhập doanh nghiệp.

Trong đó lĩnh vực xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật vẫn là hoạt động kinh doanh cốt lõi của công ty, đem lại doanh thu và lợi nhuận lớn nhất. Các hoạt động kinh doanh khác thực hiện hỗ trợ và hoàn thiện chuỗi giá trị của công ty.

5.2. Sản phẩm dịch vụ chính của Công ty

5.2.1 Một số dự án Công ty đã thực hiện

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG**



STT	Tên và tính chất công trình	Tổng giá trị nhà thầu thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tên cơ quan ký hợp đồng
I. Xây dựng dân dụng				
1	Toà nhà H Tower 2	100 tỷ	2011	Haco3
2	Nâng cấp Sở ngoại vụ Hải Phòng	2,3 tỷ	2012	Sở ngoại vụ Hải Phòng
3	Nhà CLB sân Golf Đồ Sơn	11 tỷ	2012	Cty TNHH Ngân Anh
4	Trụ sở làm việc công ty nhựa Phú Lâm	19 tỷ	2013	Cty CP CN nhựa Nhua Lâm
5	Tòa nhà Htower III	25 tỷ	2014	Haco3
6	Tòa nhà văn phòng 7 tầng dự án 138	8 tỷ	2015	Nhân dân
7	Trụ sở làm việc Công ty may Yen	15 tỷ	2015	Công ty TNHH Yen of London
8	Tòa nhà 8 tầng dự án 138	8 tỷ	2016	Nhân dân
II. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật				
1	Hệ thống hạ tầng trung tâm hội chợ triển lãm thương mại văn hoá Hải Phòng.	9,5 tỷ	2010	Cty cổ phần ACS Việt Nam
2	Hạ tầng đường ống xăng dầu	0,5 tỷ	2014	Cty TNHH Vân Long
3	Hạ tầng trung tâm hội chợ triển lãm thương mại Văn hóa	10,2 tỷ	2014	Cty cổ phần ACS Việt Nam
III. Xây dựng Công trình Công nghiệp				
1	Các hạng mục Nhà máy nhựa Vân Long	9 tỷ	2013	Cty TNHH Vân Long
2	Các hạng mục Nhà máy đóng tàu DAMEN Sông Cấm	30 tỷ	2013	Cty TNHH đóng tàu DAMEN Sông Cấm
3	Nhà xưởng nhà máy may Yen	15 tỷ	2015	Công ty TNHH Yen of London
4	Nhà máy van Việt Nhật	10 tỷ	2016	Cty TNHH thương mại và kỹ thuật SHK
IV. Xây dựng Công trình Nội thất				
1	Nội thất khu căn hộ cao cấp Làng quốc tế Hướng Dương – HP (giai đoạn II)	5.7 tỷ	2008	Cty LD Làng Quốc Tế Hướng Dương GS-HP

2	Nội thất toà nhà H Tower 195 Văn Cao	6.5 tỷ	2008	Haco3
3	Nội thất toà nhà H Tower 2 197 Văn Cao	7.9 tỷ	2011	Haco3
4	Nội thất toà nhà H Tower 3 197 Văn Cao	5 tỷ	2014	Haco3

(Nguồn: Haco3)

5.2.2 Các dự án Công ty đang triển khai

- **Dự án Sunflower International Village**

Tổng quan dự án

Đơn vị trực thuộc Haco3 là Công ty Liên doanh Làng Quốc tế Hướng Dương GS-HP - đơn vị đang kinh doanh khai thác Tổ hợp Làng Quốc tế Hướng Dương (Sunflower International Village) với mong muốn đầu tư xây dựng phát triển Giai đoạn 3 của Làng Quốc tế Hướng Dương với quy mô lớn nhằm đáp ứng với tiêu chí môi trường sinh sống và làm việc cao cấp như các nước phát triển tiên tiến trên thế giới, để phục vụ các doanh nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước, khách du lịch nước ngoài và người dân trong và ngoài Thành phố, phục vụ cho nhu cầu phát triển của Quận Ngô Quyền và thành phố Hải Phòng trước mắt cũng như tương lai. Dự án góp phần thúc đẩy chủ trương phát triển kinh tế của Thành phố và Chính phủ trong vùng trọng điểm tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh từ nay đến năm 2025.

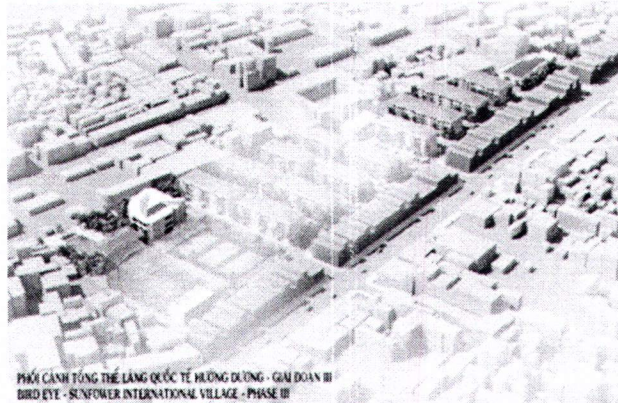


PHOTO CẢNH TỔNG THỂ LÀNG QUỐC TẾ HƯỚNG DƯƠNG - GIAI ĐOẠN III
BIRD EYE - SUNFLOWER INTERNATIONAL VILLAGE - PHASE III

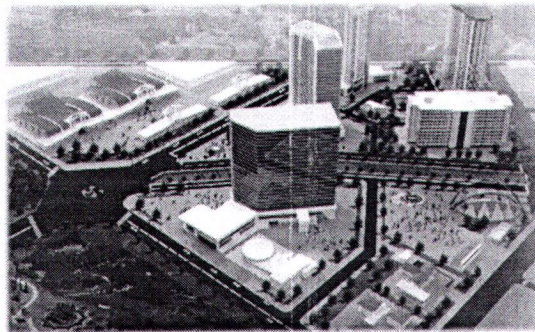
Thông tin Dự án

- **Diện tích:** 1,3 ha
 - **Quy mô dự án:** bao gồm 3 block 110, 111, 112; Số lượng : 100 – 120 căn hộ; cao 04 tầng nổi và 01 tầng hầm, gồm các căn hộ loại A, B (bao gồm từ 2 đến 3 phòng ngủ, 1 phòng khách, khu bếp ăn, khu vệ sinh). Ngoài ra còn có 1 nhà đa năng xây mới với tổng diện tích sàn lên đến 2217.2m² nhằm bổ sung phục vụ cho các chức năng công cộng khác. Bên cạnh việc xây mới các hạng mục trên, còn cải tạo 2 hạng mục cũ để nâng cao quy mô và hiệu suất phục vụ: cải tạo nhà hàng 2 tầng, cải tạo nhà thay đồ bể bơi thành Gym & Sauna
 - **Thời gian xây dựng:** Từ Quý III năm 2016 đến hết Quý II năm 2018.
 - **Đưa Dự án vào hoạt động, khai thác sử dụng:** Quý III năm 2018
- **Dự án Green ParkLand**
- #### **Tổng quan dự án**

Tọa lạc tại vị trí đắc địa của tỉnh Bình Phước, **Green Park Land** được bao quanh bởi các Khu công nghiệp, dự án Trường đua ngựa, sân Golf 36 lỗ do Hàn Quốc đầu tư.

Green Park Land, nơi của thiên đường sống thượng lưu. Với kiến trúc hiện đại nhưng gần gũi với thiên nhiên, không gian riêng tư tạo nên sự bình yên. Không gian sống với ngút ngàn của rừng, màu xanh của cỏ, rực rỡ của hoa, tiếng rì rào của suối sẽ là điểm nhấn hoàn hảo cho cuộc sống của bạn.

Kiến trúc hiện tại nhưng gần gũi với thiên nhiên, Green Park Land - chốn đi về sinh hoạt nghỉ ngơi tuyệt vời sau bao lo toan, bộn bề của cuộc sống. Không chỉ là trang viên nghỉ dưỡng của gia đình, đây còn là một dự án đầu tư sinh lãi và ổn định trong kế hoạch đầu tư tài chính của bạn.



Thông tin Dự án

- **Diện tích:** 161,4 ha
- **Quy mô dự án:** Green Park Land là dự án xây dựng Khu Đô thị phức hợp với cơ sở hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh(giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước...) và hạ tầng xã hội (trường học, bệnh viện, công viên, quảng trường, trung tâm thể dục thể thao...) đồng bộ, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.
Dự án bao gồm:
 - Khu chợ đầu mối Chơn Thành
 - Khu trung tâm thương mại La Splendor
 - Khu phố mua sắm Green Canal
 - Khu biệt thự cao cấp Green Suite
 - Khu biệt thự vườn Green Villa
 - Khu dân cư mật độ cao Green Street
- **Thời gian xây dựng dự án:** Năm 2017, thời gian hoàn thành sẽ phụ thuộc vào tiến độ dự án và diễn biến thị trường
- **Tiến độ dự án:** Đang trong giai đoạn thương thảo đền bù và giải phóng mặt bằng

Khu chợ đầu mối Chơn Thành

Tổng quan dự án

Cùng với vị trí giao thông thuận lợi, được đầu tư xây dựng với quy mô lớn, hiện nay Chợ đầu mối nông sản huyện Chơn Thành là một trong 2 khu chợ thuộc đề án Phát triển thương mại giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến 2020 đã được Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt tại quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 06-01-2010, đồng thời đã được Bộ Công Thương đề nghị bộ Kế Hoạch Đầu Tư bố trí hỗ trợ đầu tư xây dựng trong kế hoạch ngân sách năm 2012 tại công văn số 7323/ BCT-TTNN



Thông tin Dự án

- **Diện tích:** 11,5 ha
- **Quy mô dự án:** khu Chợ có đầy đủ chức năng như hệ thống nhà lồng chợ rộng lớn, nhà kho phong phú, khu dịch vụ, kỹ thuật hiện đại, hệ thống đường, sân bãi rộng. Đây sẽ là nơi tập trung hết các chủng loại nông sản như rau xanh, trái cây, cà phê và nhiều mặt hàng thiết yếu khác từ các nguồn kinh doanh, sản xuất của các tỉnh thành và khu vực Tây Nguyên để tiếp tục phân phối đến các chợ và kênh lưu thông khác bao gồm cả thành phố Hồ Chí Minh.
- Dự án bao gồm:
 - o Kho hàng: 16.500m² sàn
 - o Khu điều hành: 3.600m² sàn
 - o Đất sân bãi: 25.000m²
 - o Khu nhà lồng chợ: 20.000 m² sàn
- **Thời gian xây dựng dự án:** từ năm 2017, thời gian hoàn thành sẽ phụ thuộc vào tiến độ dự án và diễn biến thị trường
- **Tiến độ dự án:** Đang trong giai đoạn thương thảo đền bù và giải phóng mặt bằng

5.3. Tình hình doanh thu qua các năm

5.3.1 Cơ cấu doanh thu

Bảng 3: Cơ cấu tổng doanh thu – Công ty mẹ

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Tỷ trọng (%)	Năm 2016	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	99.816.341.677	75,15%	133.360.303.678	93,68%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	16.196.755.608	12,19%	6.764.942.814	4,75%
3	Doanh thu khác	16.815.949.902	12,66%	2.237.630.292	1,57%
Tổng cộng		132.829.047.187	100,00%	142.362.876.784	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán công ty mẹ năm 2016 của Haco3)

Bảng 4: Cơ cấu tổng doanh thu – Hợp nhất

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Tỷ trọng (%)	Năm 2016	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	117.342.471.672	85,64%	153.023.940.971	93,74%



Tổng	28.074.214.093	100,00%	36.553.480.130	100,00%
-------------	-----------------------	----------------	-----------------------	----------------

(Nguồn: BCTC kiểm toán công ty mẹ năm 2016 của Haco3)

Bảng 8: Cơ cấu lợi nhuận gộp từng mảng – Hợp Nhất

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Tỷ trọng (%)	Năm 2016	Tỷ trọng (%)
1	Lợi nhuận gộp bán hàng hóa	914.918.728	2,93%	1.035.991.675	2,63%
2	Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	5.898.276.289	18,91%	36.460.064.409	92,61%
3	Lợi nhuận hợp đồng xây dựng	24.371.150.643	78,16%	1.873.826.593	4,76%
	Tổng cộng	31.184.345.660	100,00%	39.369.882.677	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của Haco3)

5.4. Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện

Bảng 9. Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện hoặc đã được ký kết

TT	Số HĐ	Đối tác	Nội dung	Thời gian thực hiện
1	02/2016/Sunflower	Công ty Liên doanh Làng quốc tế Hướng Dương GS - HP	Thi công giai đoạn III phát triển Làng Quốc tế Hướng Dương	12/8/2016 12/8/2017
2	03//2016/Sunflower	Công ty Liên doanh Làng quốc tế Hướng Dương GS - HP	Thi công nội thất giai đoạn III phát triển Làng Quốc tế Hướng Dương	01/07/2017 - 15/07/2017
3	Htower I - Có 58 hợp đồng	Các Công ty trong và ngoài nước, Công ty Liên doanh	Hợp đồng cung cấp dịch vụ căn hộ cho thuê	Theo từng hợp đồng
4	Htower II - Có 81 hợp đồng	Các Công ty trong và ngoài nước, Công ty Liên doanh	Hợp đồng cung cấp dịch vụ căn hộ cho thuê	Theo từng hợp đồng
5	Htower III - số hợp đồng phụ thuộc từng thời điểm	Các Công ty trong và ngoài nước, Công ty Liên doanh	Hợp đồng cung cấp dịch vụ phòng khách sạn	Theo từng hợp đồng

(Nguồn: Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng)



6. Bảo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 10: Kết quả kinh doanh - Công ty mẹ

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	307.534.650.883	337.061.317.102	9,60%
Vốn chủ sở hữu	240.073.229.914	262.381.821.056	9,29%
Doanh thu thuần	99.816.341.677	133.360.303.678	33,61%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	40.054.608.464	39.546.732.757	(1,27%)
Lợi nhuận khác	16.763.690.105	2.130.310.438	(87,29%)
Lợi nhuận trước thuế	56.818.298.569	41.677.043.195	(26,65%)
Lợi nhuận sau thuế	47.496.497.806	34.141.056.205	(28,12%)
Giá trị số sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	15.446	16.881	9,29%

(Nguồn: BCTC kiểm toán công ty mẹ năm 2016 của Haco3)

Bảng 11: Kết quả kinh doanh - Hợp nhất

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	473.044.917.182	520.436.536.701	10,02%
Vốn chủ sở hữu	333.242.977.299	371.522.640.380	11,49%
Doanh thu thuần	117.342.471.672	153.023.940.971	30,41%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	42.988.549.686	56.503.540.516	31,44%
Lợi nhuận khác	16.759.812.365	1.564.058.464	(90,67%)
Lợi nhuận trước thuế	59.748.362.051	58.067.598.980	(2,81%)
Lợi nhuận sau thuế	50.429.812.470	50.516.418.894	0,17%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	50.497.054.629	50.471.495.342	(0,05%)
Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	(67.242.159)	44.923.552	-
Giá trị số sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	18.231	20.704	11,94%

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của Haco3)

6.2. Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo

• **Thuận lợi**

- Kinh tế Việt Nam với mục tiêu tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát đã có những phục hồi nhất định trong bối cảnh kinh tế thế giới bất ổn. Theo số liệu của Tổng cục thống kê, GDP nước ta phục hồi ở mức 6,68% trong năm 2016. Lạm phát được duy trì ở mức thấp và các biến động tỷ giá trong thời gian qua vẫn đang nằm trong tầm kiểm soát của ngân hàng nhà nước; thêm vào đó, thu nhập người dân được cải thiện là yếu tố thuận lợi giúp ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp khởi sắc;
 - Về chính sách mới: Luật nhà ở sửa đổi có hiệu lực thi hành từ 1/7/2015 có nhiều thay đổi đáng chú ý áp dụng người nước ngoài muốn sở hữu bất động sản tại Việt Nam. Trong đó, một số điểm nổi bật nhất là:
 - ✓ Đối tượng được sở hữu: Theo luật sửa đổi, cá nhân nước ngoài được phép nhập cảnh vào Việt Nam đã có thể sở hữu bất động sản thay vì phải cư trú ở Việt Nam từ 1 năm trở lên như quy định trước đây.
 - ✓ Loại hình nhà ở: Tất cả loại hình, bao gồm căn hộ chung cư và nhà ở riêng lẻ gắn liền với đất như biệt thự hay nhà liền kề (không còn chỉ áp dụng với căn hộ chung cư như trước).
 - ✓ Số lượng: Nếu trước đây, một người nước ngoài chỉ được phép mua 1 căn hộ chung cư tại Việt Nam thì nay, tại 1 tòa chung cư, tổng số người nước ngoài cư trú không quá 30% lượng căn hộ. Nếu là biệt thự, nhà liền kề thì ở trên một khu vực có số dân tương đương một đơn vị hành chính cấp phường, người nước ngoài được sở hữu không quá 250 căn (không quá 10% tổng số lượng nhà ở trong dự án đó).
 - ✓ Mục đích sử dụng: Cá nhân người nước ngoài có thể được cho thuê lại, mua bán, thừa kế hoặc thế chấp bất động sản mà mình có quyền sở hữu (quy định trước đây là chỉ được mua nhà với mục đích để ở).
 - Thành phố Hải phòng đã từng bước xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng có tầm chiến lược, để kết nối giao thương giữa Hải Phòng với các tỉnh thành trong nước và với thế giới như DA Sân bay Cát Bi, đường ô tô cao tốc Tân Vũ - Lạch Huyện, cảng quốc tế Lạch Huyện... Và một loạt quy hoạch được đưa vào thực hiện như quy hoạch về đường ra đảo Tân Vũ, đường cao tốc Hải Phòng - Quảng Ninh, những DA đầu tư về cầu, đường của Hải Phòng... Đây là những công trình làm gia tăng lợi ích của thị trường BĐS cũng như ngành xây dựng, gia tăng tiện ích của xã hội. Đồng thời gia tăng niềm tin của nhân dân nói chung, người tiêu dùng có nhu cầu về BĐS nói riêng.
- **Khó khăn**
- Việc Bộ Tài chính đang lấy ý kiến cho Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 36 theo hướng “siết” tín dụng khi giảm tỷ lệ tối đa sử dụng nguồn vốn



ngắn hạn để cho vay trung hạn và dài hạn ở ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài từ 60% xuống còn 40% và thay đổi hệ số rủi ro của các khoản phải đòi để kinh doanh bất động sản từ 150% lên 250% đã tác động tới tâm lý của không ít khách hàng, cả các nhà đầu tư kinh doanh thứ cấp lẫn những người thu nhập thấp.

- Quy định về việc bảo lãnh cho người mua nhà theo quy định của Luật kinh doanh bất động sản làm các chủ đầu tư gặp khó khăn mỗi khi có ý định tung sản phẩm ra thị trường, nhiều chủ đầu tư đã xây dựng xong phân thô nhưng vẫn chưa thể tung sản phẩm ra bán bởi không có được sự bảo lãnh của ngân hàng.
- Việc mọc lên quá nhiều các dự án cũng kéo theo một khó khăn khác là sự cạnh tranh khốc liệt trong việc thu hút khách hàng. Việc bán bất động sản trở nên khó khăn hơn khi một khách hàng tiềm năng nhận được quá nhiều lời chào mời
- Chất lượng các dự án cùng các dịch vụ, tiện ích chưa đồng đều và cũng khó đảm bảo. Tâm lý e ngại tăng lên ở đối tượng mua bất động sản là người nước ngoài, Việt kiều.
- Hải Phòng mặc dù có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế nhưng vẫn đang ở dạng tiềm năng chứ chưa khai thác, phát huy triệt để, để biến những lợi thế đó thành những giá trị lợi ích gia tăng nhanh, và lớn hơn nữa cho xã hội, thu nhập bình quân đầu người còn thấp, tăng trưởng GDP còn ở mức độ chưa cao, đây là 1 trong những yếu tố dẫn đến tình trạng đô thị này kém khả năng thu hút, tích tụ dân cư.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành

7.1. Vị thế công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng được cổ phần hoá từ doanh nghiệp nhà nước theo quyết định số 3270/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ngày 20 tháng 12 năm 2002. Sau 15 năm cổ phần hoá, Công ty đã có những bước tiến vượt bậc trở thành công ty xây dựng mạnh và có uy tín của thành phố Hải Phòng.

Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng là doanh nghiệp đi đầu và thành công trong việc đầu tư xây dựng các khu đô thị mới, các khu chung cư cao cấp tại thành phố Hải Phòng. Ngoài ra Công ty còn liên doanh với tập đoàn LG xây dựng khu căn hộ tiêu chuẩn quốc tế cho người nước ngoài tại Hải Phòng. Qua từng công trình, từng dự án, Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng tiếp tục khẳng định vị thế của mình cũng như trở thành đối tác tin cậy của khách hàng.

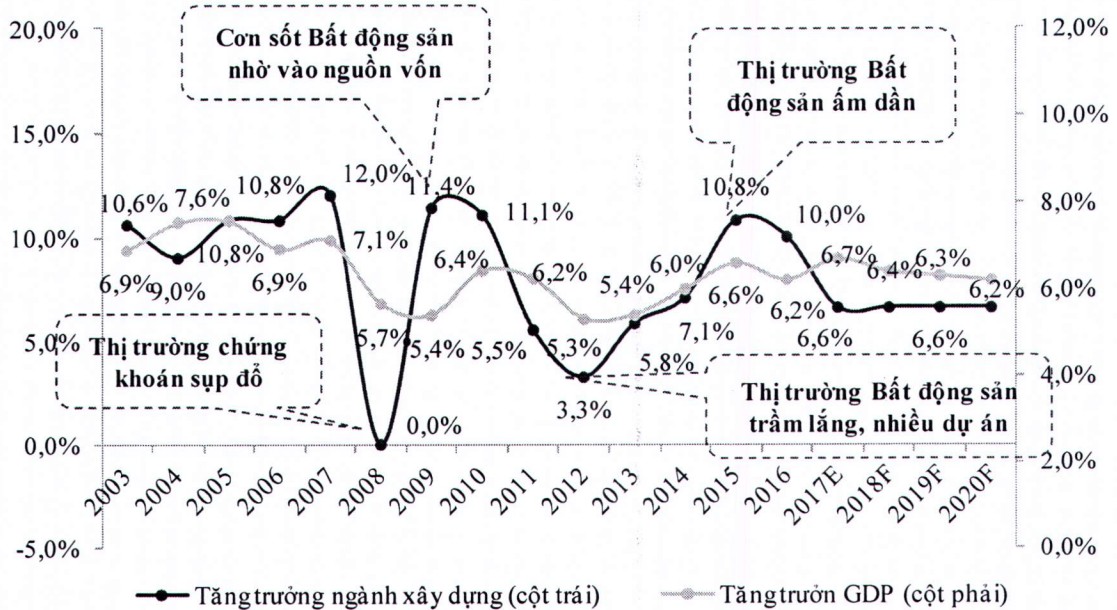
7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Trong bối cảnh nền kinh tế được duy trì ổn định, nhu cầu về nhà ở gia tăng, ngành bất động sản tiếp tục đón nhận những tín hiệu lạc quan, vì vậy, ngành nghề được hưởng lợi là xây dựng được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt trong những năm tới. Ngành xây dựng phát triển phụ thuộc nhiều vào các yếu tố như tốc độ đô thị hóa, vốn đầu tư FDI, lạm phát..., ngoài ra, để duy trì mức giải ngân hợp lý vào lĩnh vực xây dựng, Ngân Hàng Nhà Nước cũng đưa ra các chính sách tiền tệ nhằm tác động vào nguồn



vốn đổ vào đầu tư xây dựng. Bên cạnh đó, sự phát triển của ngành xây dựng và tăng trưởng GDP cũng có những tác động qua lại lẫn nhau trong nền kinh tế.

Hình 2. Diễn biến tăng trưởng GDP và ngành xây dựng

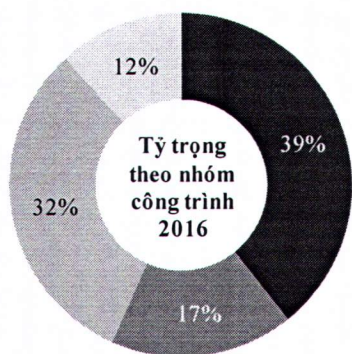


Nguồn: GSO và WorldBank

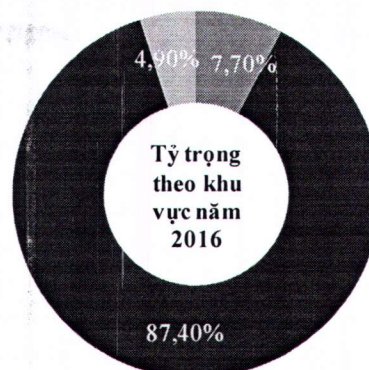
Kết thúc giai đoạn khó khăn của nền kinh tế, ngành xây dựng đã đạt được tốc độ tăng trưởng 10% trong năm 2016, cao hơn tốc độ tăng trưởng GDP là 6,2% và là ngành có tốc độ tăng trưởng cao thứ ba trong số các ngành đóng góp vào GDP (được ước tính khoảng 1.089,3 nghìn tỷ đồng, đóng góp 0,6 điểm phần trăm vào tăng trưởng GDP). Theo BMI, tốc độ tăng trưởng trung bình của ngành Xây dựng Việt Nam sẽ đạt khoảng 6,6% trong giai đoạn 2017 – 2020.

Theo Tổng cục thống kê (GSO), hoạt động xây dựng năm 2016 tăng trưởng khá nhờ có các yếu tố thuận lợi: mặt bằng lãi suất thấp đã giúp các doanh nghiệp và cá nhân tiếp cận nguồn vay giá rẻ; giá nguyên vật liệu xây dựng khá ổn định cùng với sự cải thiện của thị trường bất động sản đã tạo điều kiện cho việc triển khai các công trình xây dựng, ngoài ra, Chính phủ và Bộ, ngành đã có các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn cho các công trình, dự án xây dựng.

Hình 3. Tỷ trọng ngành xây dựng theo hoạt động công trình năm 2016



- Công trình nhà ở
- Công trình nhà không để ở
- Công trình kỹ thuật dân dụng
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng



- Khu vực Nhà nước
- Khu vực ngoài Nhà nước
- Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài

(Nguồn: GSO)

Giá trị sản xuất xây dựng năm 2016 bao gồm: Khu vực Nhà nước đạt 83,3 nghìn tỷ đồng; khu vực ngoài Nhà nước 952,4 nghìn tỷ đồng; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 53,6 nghìn tỷ đồng. Trong tổng giá trị sản xuất, giá trị sản xuất nhà ở chiếm tỷ trọng lớn nhất, với giá trị đạt 428,6 tỷ đồng, tiếp đến là các công trình kỹ thuật dân dụng (Nhà xưởng sản xuất, kho, khu công nghiệp) đạt 344,3 tỷ đồng, các công trình nhà không để ở (Văn phòng, địa ốc, mặt bằng bán lẻ...) ghi nhận 188,1 tỷ đồng và các công trình chuyên dụng (giao thông, hạ tầng nước, hạ tầng điện) đóng góp 128,3 tỷ đồng.

Theo giá trị so sánh, giá trị sản xuất xây dựng năm 2016 ước tính tăng 10,1% so với năm 2015, bao gồm: Khu vực Nhà nước tăng 1,7%; khu vực ngoài Nhà nước tăng 12,5%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài giảm 10,9% do một số dự án có vốn đầu tư lớn đã kết thúc giai đoạn xây dựng hoặc hoàn thành đi vào hoạt động sản xuất như các công trình ở khu công nghiệp Formosa Hà Tĩnh, Công ty Điện tử Samsung Vina Thái Nguyên. Trong tổng giá trị sản xuất, giá trị sản xuất xây dựng công trình nhà ở tăng 13,6%; công trình nhà không để ở giảm 2,5%; công trình kỹ thuật dân dụng tăng 13,1%; hoạt động xây dựng chuyên dụng tăng 11,8%.

Về chính sách, do tình hình nợ xấu bất động sản tiếp tục tồn tại dưới nhiều hình thức phức tạp và khó kiểm soát, nhiều tài sản đảm bảo bằng bất động sản chưa linh động, thanh khoản kém; chính vì vậy, NHNN ban hành thông tư 06/2016/TT-NHNN (có hiệu lực từ năm 2017) sửa đổi thông tư 36/2014/TT-NHNN khi giảm tỷ lệ vốn vay ngắn hạn cho vay trung và dài hạn từ 60% xuống 50% và có lộ trình sẽ giảm thêm đồng thời tăng tỷ lệ rủi ro từ 150% lên 200%; dòng tiền vào thị trường bị siết dần trong khi nhu cầu vẫn còn sẽ khiến lãi suất cho vay có xu hướng đi ngang hoặc tăng lên, từ đó sẽ tạo ra thách thức lớn đối với hoạt động bất động sản cũng như xây dựng. Năm 2017, mặc dù vẫn còn nhiều thách thức, thị trường BĐS được dự báo vẫn sẽ phát triển bền vững do nền kinh tế trong nước tăng trưởng đều, tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh khi hệ thống hạ tầng giao thông ngày càng hiện đại và được đầu tư mở rộng. Trong khi về dài hạn, nhu cầu BĐS vẫn cao và tiếp tục tăng lên ở tất cả các phân khúc khi thu nhập của người dân Việt Nam ngày càng tăng cao, dòng vốn đầu tư nước ngoài



vẫn tăng trưởng đều hàng năm. Khi thị trường BĐS đi lên sẽ kéo theo các doanh nghiệp ngành xây dựng phát triển

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong công ty

Bảng 12. Số lượng lao động, cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 31/05/2017

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân loại theo trình độ	162	100%
Cán bộ có trình độ trên đại học	4	2,47
Cán bộ có trình độ đại học	58	35,80
Cán bộ có trình độ cao đẳng	12	7,41
Cán bộ có trình độ trung cấp, sơ cấp	23	14,20
Cán bộ có trình độ phổ thông	65	40,12
II. Phân theo tính chất hợp đồng lao động	162	100%
Cán bộ quản lý	29	17,90
Chuyên viên/ Nhân viên	133	82,10

(Nguồn: Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng)

8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

8.2.1. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

• Chính sách tuyển dụng

Nguồn nhân lực là yếu tố đặc biệt quan trọng đối với bất kỳ doanh nghiệp nào. Nhận thức được điều này, Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng xác định mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, năng lực, đáp ứng được yêu cầu công việc và góp phần vào chiến lược phát triển lâu dài của Công ty. Việc tuyển dụng được dựa trên nhu cầu lao động. Công ty tiến hành thi tuyển với những tiêu chuẩn nhất định mà Công ty đã đặt ra. Tiêu chí tuyển dụng dựa trên tố chất, tiềm năng và thiện chí của mỗi ứng viên.

8.2.2. Chính sách lao động, lương, thưởng, trợ cấp

• Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, 6 ngày/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu CBNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động;
- Nghỉ phép, Lễ, Tết: Nhân viên công ty được nghỉ lễ, Tết theo đúng qui định của nhà nước. Những CBNV có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ



phép 12 ngày mỗi năm, những CBNV có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc;

- Nghỉ ốm, thai sản: CBNV Công ty khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động;
- Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, cụ thể, Công ty trang bị đầy đủ trang thiết bị để nhân viên làm việc. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt.

- **Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển**

Chính sách đánh giá

- Mọi nhân viên phải tham gia đánh giá mức độ hoàn thành công việc của mình trong năm theo quy trình do phòng Tổ chức hành chính hướng dẫn;
- Kết quả đánh giá là yếu tố quan trọng để xem xét việc tăng lương, thưởng, khả năng thăng tiến cũng như hạ cấp hoặc thôi việc của nhân viên;

Chính sách thăng tiến và phát triển nghề nghiệp

- Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng được xác lập bằng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực;
- Những nhân viên có khả năng làm việc tốt, có khả năng thích ứng và đầy đủ các tố chất và tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty đều có cơ hội thăng tiến theo cấp bậc nghề nghiệp hoặc cấp bậc quản lý của Công ty.

8.2.3. Mức lương bình quân

Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho nhân viên yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, vì vậy chính sách đãi ngộ nhân viên luôn được công ty xem trọng và liên tục hoàn thiện

- **Chính sách đãi ngộ**

- Định kỳ xét điều chỉnh lương theo hiệu quả công việc; các trường hợp có thành tích xuất sắc, nổi bật được điều chỉnh trước thời hạn;
- Thưởng tháng lương thứ 13;
- Thưởng kết quả làm việc.

- **Chính sách phúc lợi**

- Công ty có quà cho nhân viên vào các dịp lễ, tết
- Thăm viếng và tặng quà trong các trường hợp đặc biệt
- Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho nhân viên.
- Tổ chức cho CBCNV được đi tham quan, nghỉ mát hàng năm.

Mức lương bình quân năm 2016 của cán bộ nhân viên tại CTCP Xây dựng số 3 Hải Phòng là: 4.159.301 đồng/ người/ tháng.



9. Chính sách cổ tức

Công ty sẽ thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính HĐQT có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở:

- Lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở: cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty;
- Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.
- Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây nhất của HC3 như sau:

Năm	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	Phương thức chia cổ tức
2014	12%	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2015	15%	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2016	15%	Trả cổ tức bằng tiền mặt (Đã thanh toán)

(Nguồn: Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng)

10. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ tài chính ban hành.

10.1. Trích khấu hao TSCĐ

CTCP Xây dựng số 3 Hải Phòng tiến hành trích khấu hao theo đúng quy định của nguyên tắc kế toán. Tài sản cố định CTCP Xây dựng số 3 Hải Phòng khấu hao theo phương pháp đường thẳng, dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tình hình khấu hao TSCĐ tại Công ty như sau:

- | | |
|-----------------------------------|-------------|
| - Nhà cửa, vật kiến trúc | 05 - 50 năm |
| - Máy móc và thiết bị | 03 - 10 năm |
| - Phương tiện vận tải, truyền dẫn | 06 - 10 năm |
| - Thiết bị, dụng cụ quản lý | 03 - 16 năm |
| - Tài sản cố định hữu hình khác | 03 - 08 năm |



- Tài sản cố định vô hình

03 - 09 năm

10.2. Các khoản nợ, phải nộp

• **Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

• **Các khoản phải nộp theo luật định**

CTCP Xây dựng số 3 Hải Phòng thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, luôn thanh toán thuế và các khoản phải nộp Nhà nước đúng theo quy định.

• **Vay và nợ thuê tài chính**

Bảng 13. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn Công ty (hợp nhất)

Đơn vị: đồng

Vay và nợ dài hạn	31/12/2015	31/12/2016
Vay và thuê nợ tài chính dài hạn (*)	11.718.972.037	11.718.972.037
Tổng cộng	11.718.972.037	11.718.972.037

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016)

(*) chi tiết khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn

Vay và nợ dài hạn	31/12/2015	31/12/2016
Công ty Kinh doanh Vận chuyển hành khách Hải Phòng	11.218.972.037	11.218.972.037
Công ty Xây dựng và Dịch Vụ Ngô Quyền	500.000.000	500.000.000
Tổng cộng	11.718.972.037	11.718.972.037

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016)

• **Các khoản công nợ hiện nay**

Bảng 14. Tình hình Công nợ phải thu Công ty (hợp nhất)

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	12.867.205.101	32.827.957.884
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.951.849.400	2.502.791.445
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	264.696.587
4	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG**



5	Phải thu về cho vay ngắn hạn	100.000.000	100.000.000
6	Phải thu ngắn hạn khác	44.148.249.646	28.377.569.491
7	Dự phòng phải thu khó đòi	(5.506.489.306)	(5.779.006.556)
8	Tài sản thiếu chờ xử lý	979.249.719	968.249.719
Tổng cộng		54.540.064.560	59.262.258.570

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016)

- Công nợ phải trả**

Bảng 15. Tình hình Công nợ phải trả Công ty (hợp nhất)

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Nợ ngắn hạn	124.628.697.697	133.093.279.610
1	Phải trả người bán ngắn hạn	11.033.496.774	11.592.624.072
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.977.225.548	7.319.006.113
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.565.852.145	7.522.911.499
4	Phải trả người lao động	2.237.358.506	2.463.195.251
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	33.973.489.236	38.063.888.115
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	3.669.179.912	3.587.324.024
7	Phải trả khác, phải nộp ngắn hạn khác	51.196.818.749	47.094.950.755
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	2.398.247.424	1.530.045.023
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	11.577.029.403	13.919.334.758
II	Nợ dài hạn	15.173.242.186	15.820.616.711
1	Phải trả dài hạn khác	3.454.270.149	4.101.644.674
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	11.718.972.037	11.718.972.037
Tổng cộng (I+II)		139.801.939.883	148.913.896.321

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016)

- Đầu tư tài chính của Công ty**

Bảng 16. Các khoản đầu tư tài chính của Công ty (hợp nhất)

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.437.639.692	2.129.795.068
1	Chứng khoán kinh doanh	2.846.045.340	2.242.252.840
2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(478.405.648)	(182.457.772)



3	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	70.000.000	70.000.000
II	Đầu tư tài chính dài hạn	29.759.492.206	29.756.828.706
1	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	36.867.565.000	36.864.901.500
2	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(7.108.072.794)	(7.108.072.794)
3	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-
	Tổng cộng (I+II)	32.197.131.898	31.886.623.774

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016)

10.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 17. Chỉ tiêu tài chính (hợp nhất)

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,88	1,18
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ NH</i>	Lần	0,85	1,15
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,30	0,29
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,42	0,40
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	21,31	30,25
- Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>	Vòng	0,25	0,31
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	43,0%	33,01%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bq	%	17,82%	16,68%
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bq	%	10,67%	10,16%
- Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	36,64%	36,92%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2016)

11. Tài sản

11.1. Tổng giá trị tài sản

Bảng 18. Cơ cấu tài sản ngày 31/12/2016 (Hợp nhất)

Đơn vị: đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
-----	------------------	------------	-----------------	----------------------



1	Tài sản cố định hữu hình	129.107.392.791	92.632.430.414	71,75%
1.1	Nhà cửa, vật kiến trúc	67.957.191.306	47.917.538.756	70,51%
1.2	Máy móc thiết bị	8.099.925.717	988.775.416	12,21%
1.3	Phương tiện vận tải	2.899.766.727	1.873.393.386	64,60%
1.4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	703.715.509	75.160.633	10,68%
1.5	TSCĐ hữu hình khác	49.446.783.532	41.777.562.223	84,49%
2	Tài sản cố định vô hình	150.530.000	24.838.326	16,5%
2.1	Quyền sử dụng đất	-	-	-
2.2	Bản quyền, sáng chế	42.930.000	1.192.500	2,78%
2.3	Chương trình phần mềm	74.000.000	23.645.826	31,95%
2.4	TSCĐ vô hình khác	33.600.000	-	0,0%
Tổng cộng (1+2)		129.257.922.791	92.657.268.740	71,68%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2016)

Bảng 19. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Hợp nhất)

Đơn vị: đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1	Cải tạo chung cư Iô Q	20.722.369	20.722.369
2	Dự án 50 Đình Tiên Hoàng tại Văn Phòng	12.145.215.487	13.501.215.487
3	Hà tầng giai đoạn 1 TT Hội chợ triển lãm Quốc tế Hải Phòng tại Ban quản lý dự án	46.237.158.843	-
4	Hà tầng giai đoạn 2 TT Hội chợ triển lãm Quốc tế Hải Phòng tại Ban quản lý dự án	16.041.778.330	16.084.931.420
5	Hà tầng giai đoạn 3 TT Hội chợ triển lãm Quốc tế Hải Phòng tại Ban quản lý dự án	9.581.620.106	10.542.236.670
Tổng cộng		84.026.495.135	40.149.105.946

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2016)

11.2. Thông tin các diện tích đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng

Bảng 20. Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng

Tên	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Đơn vị quản lý
1	Km9 phường Quán Toan, Hồng Bàng, HP	5.632,4	Thuê đất trả tiền hàng năm	Đã có GCNQSD đất (hiện nay đang xin gia hạn)	Haco3



2	Số 7 Hồ Sen, Lê Chân, Hải Phòng	319	Thuê của nhà nước	Chưa có GCNQSD đất	Haco3
3	Số 28 Thiên Lô, Lê Chân, Hải Phòng	2.986,6	Thuê đất trả tiền hàng năm	GCNQSDĐ số: AI 210357 ngày 02/7/2008	Haco3
4	Số 195 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng	1.000		Đang làm thủ tục cấp GCN QSD đất	Haco3
5	Số 197 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng	1.000		Đang làm thủ tục cấp GCN QSD đất	Haco3

(Nguồn: Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017-2018

Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng dự kiến kế hoạch năm 2017 và 2018 của Công ty như sau:

- Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức (Công ty mẹ):

Bảng 21. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị: Nghìn đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Năm 2017		Năm 2018 ^(*)	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với thực hiện năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	155.430.290	155.430.290	-	-	-
Doanh thu thuần	133.360.303	139.000.000	4,22%	-	-
Lợi nhuận sau thuế	34.141.056	30.400.000	(10,95%)	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	25,60%	21,87%	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/VĐL	21,96%	19,56%	-	-	-
Cổ tức	15%	≥ 12%	-	-	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2017 của Công ty)

(*) Công ty chưa có kế hoạch năm 2018

- Căn cứ đạt Kế hoạch và lợi nhuận đề ra



Năm 2016, mặc dù thị trường BĐS vẫn còn gặp nhiều khó khăn nhưng Hải Phòng vẫn là một địa phương thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nhiều nhất với 45 dự án cấp mới 35 lượt dự án điều chỉnh vốn như dự án LG Display, dự án nhà máy LG Innotek, dự án cảng nước sâu Lạch Huyện, dự án đường cao tốc Tân Vũ – Lạch Huyện.....đã thu hút một số lượng lớn người nước ngoài đến sinh sống tại Hải Phòng vì vậy tăng lượng khách đến sử dụng dịch vụ căn hộ, khách sạn của Công ty, sự gia tăng các dự án ODA và các dự án FDI đã tạo ra một phân khúc thị trường mới để Công ty nhắm tới vì vậy doanh thu và lợi nhuận trước thuế đã vượt lần lượt 29,41% và 30,25% mức kế hoạch đề ra tại ĐHĐCĐ Thường niên năm 2016 (doanh thu 110 tỷ và lợi nhuận trước thuế 32 tỷ). Tuy nhiên năm 2017, dự kiến việc nhận thầu thi công các công trình xây dựng của Công ty sẽ khó có khả năng đạt được như trong năm 2016; số văn phòng cho thuê, căn hộ cho thuê và phòng khách sạn đã đạt mức cao nhất trong năm 2016, vì vậy năm 2017 doanh thu tại lĩnh vực này được duy trì như năm 2016. Bên cạnh đó, các chi phí giá nguyên vật liệu đầu vào, chi phí nhân công tăng vì vậy Công ty đặt ra kế hoạch doanh thu cao hơn nhưng lợi nhuận lại thấp hơn so với năm 2016.

Kế hoạch về Doanh thu, Lợi nhuận năm 2017 của Công ty được đưa ra dựa trên những cơ sở sau:

- **Về lĩnh vực xây dựng:** tiếp tục triển khai thi công dự án phát triển giai đoạn 3 Làng quốc tế Hướng Dương với 03 block và 120 căn hộ cho thuê và trung tâm tổ chức tiệc cưới, nhà hàng và đã đưa vào khai thác một phần vào tháng 5 năm 2017.
- **Về lĩnh vực đầu tư:** Tiếp tục tăng cường công tác tìm kiếm và mở rộng hợp tác đối với các đối tác chiến lược, các nhà đầu tư lớn đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài nhằm mục đích phát triển các dự án kinh doanh bất động sản và dịch vụ tại các địa điểm mà Công ty chúng ta sở hữu phần vốn lớn như Khu triển lãm cánh diều hoặc một số vị trí khác tại trung tâm thành phố thuộc Công ty cổ phần ACS Việt Nam.
- **Về lĩnh vực kinh doanh dịch vụ:** Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý của hai tòa nhà Htower 1 và Htower 2; và khai thác hiệu quả nhà hợp khối bao gồm 33 phòng khách sạn.

13. **Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đăng ký giao dịch**
Không có

14. **Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Về lĩnh vực xây dựng:

Tiếp tục xác định phân khúc thị trường chiến lược là các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng có nguồn vốn ODA, các dự án của các doanh nghiệp tư nhân. từ đó đề ra các giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ xây dựng chuyên nghiệp. có phương pháp làm việc hiệu quả nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh đáp ứng yêu cầu của phân khúc thị trường này.

- Cụ thể. công ty sẽ tiến hành củng cố. kiện toàn bộ máy của các đơn vị xây dựng có đủ chuyên môn. nghiệp vụ và phương pháp làm việc chuyên nghiệp. hiệu quả hơn;



- Xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật có kỹ năng làm việc chuyên nghiệp đáp ứng được các yêu cầu của các công trình có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài;
- Từng bước đầu tư trang thiết bị phục vụ thi công các công trình có quy mô lớn;
- Mở rộng quan hệ hợp tác với các bạn hàng, xây dựng cho mình một hệ thống các Công ty vệ tinh phục vụ cho công tác xây dựng với giá thành đầu vào hợp lý;
- Nhanh nhạy trong công tác tìm hiểu thông tin thị trường và có phương án tiếp cận thị trường kịp thời;
- Từng bước công trình cụ thể Công ty sẽ đưa ra các cơ chế khoán cho các Xí nghiệp để các Xí nghiệp tự chủ trong công tác quản lý và điều hành thi công.

Về lĩnh vực đầu tư:

- Tiếp tục tăng cường công tác tìm kiếm và mở rộng hợp tác đối với các đối tác chiến lược, các nhà đầu tư lớn đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài nhằm mục đích phát triển các dự án kinh doanh bất động sản và dịch vụ tại các địa điểm mà Công ty chúng ta sở hữu phần vốn lớn như Khu triển lãm cánh diều hoặc một số vị trí khác tại trung tâm thành phố thuộc Công ty cổ phần ACS ;
- Đối với Công ty cổ phần Thành Hưng: Tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng bao gồm các trục đường chính của dự án Green Park Land.
- Hoàn thành công tác xây dựng giai đoạn 3 Làng Quốc tế Hướng Dương và đưa vào khai thác vào tháng 5 năm 2017.
- Nâng cấp và cải tạo lại giai đoạn 1 Làng Quốc Tế Hướng Dương bao gồm khu vực lễ tân, nhà hàng, phòng tập thể hình, bể bơi, khu xông hơi, sauna, jacuzzi, hoàn thành công tác nâng cấp và đưa vào sử dụng vào tháng 12 năm 2017.

Về lĩnh vực kinh doanh dịch vụ

Năm 2017. trong tình hình thị trường có nhiều triển vọng tốt, nguồn khách đầu tư nước ngoài từ Hàn Quốc tiếp tục gia tăng, HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty sẽ tập trung thực hiện một số nhiệm vụ chính như sau:

- Tập trung kiện toàn hệ thống quản lý của H-Tower
- Tăng cường công tác đào tạo nhân viên nhằm xây dựng một đội ngũ cán bộ nhân viên làm việc chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng;
- Tập trung vào một số mặt còn yếu trong khâu điều hành như dịch vụ nhà hàng và Spa;
- Tập trung xây dựng thương hiệu mạnh của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ. làm nền tảng cho việc phát triển và vận hành các dự án tiếp theo, đạt mục tiêu Haco 3 sẽ luôn là Công ty hàng đầu tại Hải Phòng trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ .
- Hợp tác chặt chẽ với đối tác nước ngoài tại Công ty liên doanh Làng quốc tế Hướng Dương để khai thác thành công giai đoạn III của dự án vào giữa năm 2017

15. Các thông tin tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có



II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, hành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

1.1. Cơ cấu và thành phần Hội đồng quản trị

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		
1	Ông Phạm Kỳ Hưng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	TV HĐQT điều hành
2	Ông Bùi Ngọc Phương	Thành Viên Hội đồng quản trị	TV HĐQT điều hành
3	Ông Đào Viết Trúc	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	TV HĐQT điều hành
4	Ông Phạm Đức Duy	Thành viên Hội đồng quản trị	TV HĐQT không điều hành
5	Bà Nguyễn Thị Thúy	Thành viên Hội đồng quản trị	TV HĐQT điều hành
II	Ban Tổng Giám đốc		
1	Ông Phạm Kỳ Hưng	Tổng Giám Đốc	
2	Đào Viết Trúc	Phó Tổng Giám đốc	
3	Bùi Ngọc Phương	Phó Tổng Giám đốc	
4	Nguyễn Thị Thúy	Phó Tổng Giám đốc	
III	Ban kiểm soát		
1	Ông Nguyễn Hoàng Rộng	Trưởng Ban Kiểm soát	
2	Bà Hoàng Thị Thanh Thoan	Thành viên Ban Kiểm soát	
3	Bà Trần Thị Minh Thu	Thành viên Ban Kiểm soát	
IV	Kế toán trưởng		
1	Lưu Thị Phương	Kế toán trưởng	

1.2. Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

- Phạm Kỳ Hưng - Chủ tịch Hội đồng quản trị**
Số CMND: 030795988
Cấp ngày: 21/11/2005 do công an Hải Phòng cấp
Giới tính: Nam
Năm sinh: 06/8/1957
Nơi sinh: Hải Phòng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 9/174 Văn Cao, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, cử nhân chính trị

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG



Quá trình công tác:

+ Từ năm 1995 - 2002:

+ Từ năm 2002 – 2006:

+ Từ năm 2007 – nay:

+ Từ 02/2010 – 05/2011

+ Từ 06/2011 – 06/2014

+ Từ 07/2014 - nay

Chức vụ hiện nay

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và Tên	Mỗi quan hệ	Số cổ phần nắm giữ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu/tổng số cổ phần đang lưu hành
1	Phạm Thị Kim Thoa	Vợ	1.138.705	7,33%
2	Phạm Đức Duy	con ruột	1.612.047	10,37%
3	Phạm Kỳ Hùng	em ruột	91.101	0,59%
4	Phạm Thị Kim Thịnh	em ruột	41.319	0,27%
5	Phạm Thị Kim Hoa	em ruột	56.422	0,36%
6	Chu Mai Phương	con dâu	5.450	0,04%
	Tổng cộng		2.945.044	18,96%

Hành vi vi phạm pháp luật:

Các khoản nợ đối với Công ty:

Lợi ích có liên quan đối với Công ty:

Không

Không

Không

• **Ông Đào Viết Trúc – Phó Chủ Tịch Hội đồng quản trị**

Số CMND:

Cấp ngày:

Giới tính:

Năm sinh:

030106905

17/10/2007

Nam

21/7/1957



Nơi sinh:	Hải Phòng
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú:	Số 02/1B/174 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng
Trình độ chuyên môn:	12/12
Quá trình Công Tác	Công tác tại Phòng Kế toán của Công ty Xây lắp Hải Phòng
+ Từ năm 1976 – 1988	Phụ trách kế toán Xí nghiệp thiết kế của Liên hiệp các Xí nghiệp Xây lắp
+ Từ năm 1988 – 1990	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tổ chức hành chính Xí nghiệp thiết kế và Xây dựng
+ Từ năm 1990 – 1995	Kế toán trưởng Công ty xây dựng số 3 Hải Phòng
+ Từ năm 1995 – 2002	Ủy viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng
+ Từ năm 2003 – 2004	Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng
+ Từ năm 2005 – 2006	Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng
+ Năm 2007	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng
+ Từ năm 2008 – đến nay	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần ACS Việt Nam
+ Từ 06/2011 – 06/2013	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần ACS Việt Nam
+ Từ 07/2013 - nay	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng số 3 HP
Chức vụ hiện nay:	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần ACS Việt Nam
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	1.003.048 cổ phiếu (chiếm 6,45 % tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	
Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ:	

STT	Họ và Tên	Mỗi quan hệ	Số cổ phần nắm giữ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu/tổng số cổ phần đang lưu hành
1	Đào Thanh Bình	con ruột	139.600	0,9%
2	Đào Viết Liễu	em ruột	236.798	1,52%
	Tổng cộng		376.398	2,42%

Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không



- Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không
- **Ông Phạm Đức Duy - Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành**
Số CMND: 031146126
Ngày cấp: 10/10/2005
Giới tính: Nam
Năm sinh: 16/4/1983
Nơi sinh: Hải Phòng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 9/174 Văn Cao, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng

Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế, kỹ sư điện tử viễn thông
Quá trình công tác:
+ Từ năm 2005 – 2006 Nhân viên IT công ty Công ty Nguồn Việt
+ Từ năm 2006 – 2007 Trợ lý giám đốc Công ty cổ phần Nguyên Vũ
+ Năm 2008 Trợ lý giám đốc Công ty cổ phần Thành Hưng

+ Từ năm 2009 – 4/2017 Trưởng phòng đầu tư – Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng

+ 5/2017 - nay Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng đầu tư Công ty cổ phần Xây dựng số 3 HP

Chức vụ hiện nay: Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng đầu tư Công ty cổ phần Xây dựng số 3 HP

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 1.612.047 cổ phiếu (chiếm 10,37 % tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: - Bà Chu Mai Phương (vợ): 5.450 cổ phiếu (chiếm 0,035% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Các khoản nợ đối với Công ty: Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không
 - **Ông Bùi Ngọc Phương - Thành viên Hội đồng quản trị**
Số CMND: 030795988
Cấp ngày: 21/11/2005
Giới tính: Nam
Năm sinh: 10/5/1958
Nơi Sinh: Hải Phòng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 2A/1B/174 Văn Cao, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng

Trình độ văn hóa: 12/12



Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác:	
+ Từ năm 1978 – 1981	Nhân viên phòng Xây dựng huyện đảo Cát Hải
+ Từ năm 1981 – 1986	Nhân viên phòng kinh tế kỹ thuật Liên hiệp các Xí nghiệp xây lắp
+ Từ năm 1987 – 1988	Trưởng phòng kinh tế kỹ thuật Liên hiệp các Xí nghiệp xây lắp
+ Từ năm 1989 – 1994	Phó chỉ huy trưởng công trường Công ty xây dựng số 3 Hải Phòng
+ Từ năm 1995 – 2002	Đội trưởng đội xây dựng số 7 trực thuộc Công ty Xây dựng số 3 Hải phòng
+ Từ năm 2003 – 2005	Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng 307 Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải phòng
+ Từ năm 2005 – nay	Ủy viên Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng
Chức vụ hiện nay:	Ủy viên Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	598.175 cổ phiếu (chiếm 3,85 % tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	- Ông Bùi Ngọc Xuân (em ruột): 75.843 cổ phiếu (chiếm 0,49% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
• Bà Nguyễn Thị Thúy – Thành Viên HĐQT	
Số CMND:	031491657
Cấp ngày	24/7/2006
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	18/12/1968
Nơi Sinh:	Hưng Yên
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 5/174 Văn Cao, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, cử nhân ngoại ngữ



Quá trình công tác:

+ 1991 -1992

Nhân viên Xí nghiệp dịch vụ đời sống Nhà máy sửa chữa tàu biển phà Rừng

+ 1993 - 1996

Nhân viên Công ty phá dỡ tàu cũ và xuất nhập khẩu phế liệu thuộc Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy Việt Nam

+ 1996 – 1997

Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty liên doanh Việt Nam Hàn Quốc

+ 1997 - 2001

Trưởng phòng kinh doanh Công ty Liên doanh Làng Quốc tế Hướng Dương LG – HP

+ 2002- 2002

Phó giám đốc Công ty Liên doanh Làng Quốc tế Hướng Dương LG – HP

+ 2003 – nay

Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty Liên doanh Làng Quốc tế Hướng Dương LG – HP

+ 4/2008 – nay

Ủy viên Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng số 3 HP

Chức vụ hiện nay:

Ủy viên Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng số 3 HP

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Ủy viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc Công ty Liên doanh Làng Quốc tế Hướng Dương LG – HP

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:

864.316 cổ phiếu (chiếm 5,56 % tổng số cổ phần đang lưu hành)

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:

Không

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không

Các khoản nợ đối với Công ty:

Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

1.3. Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Giám Đốc

- Ông Phạm Kỳ Hưng - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – SYLL như mục 1.2
- Ông Đào Việt Trúc - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc thường trực – SYLL như mục 1.2
- Ông Bùi Ngọc Phương – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc – SYLL như mục 1.2
- Bà Nguyễn Thị Thúy – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc – SYLL như mục 1.2

1.4. Ban kiểm soát

- **Nguyễn Hoàng Rộng – Trưởng Ban kiểm soát**

Số CMND:

030653041

Giới tính:

Nam

Năm sinh:

10/8/1955

Nơi sinh:

Xã Đại Bản, huyện An Dương, TP. Hải Phòng

Quốc tịch:

Việt Nam



Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 66 phố Nguyễn Tường Loan, phường Nghĩa Xá, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán-Tài chính (Học viện tài chính Hà Nội), cử nhân Luật kinh tế, cử nhân ngoại ngữ Tiếng Anh (Viện Đại học Mở Hà Nội).
Quá trình công tác:	<i>Tham gia Quân đội ND Việt Nam - Trung đoàn 165, Sư đoàn 7, Quân đoàn 4.</i>
+ 05/1974 - 07/1981	<i>Cán bộ nhập khẩu, cán bộ kế toán, Kế toán trưởng – Tổng Công ty XNK Thủ công mỹ nghệ, Chi nhánh Hải Phòng</i>
+ 08/1981 - 12/1996	<i>Kế toán trưởng – Công ty LD Làng Quốc tế Hương dương GS-HP</i>
+ 01/1997 - nay	<i>Trưởng ban kiểm soát – Công ty CP xây dựng số 3 HP</i>
+ 04/2007 - nay	
Chức vụ hiện nay:	Trưởng ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán trưởng - Công ty LD Làng Quốc tế Hương dương GS-HP
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	100.149 cổ phiếu (chiếm 0,64% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh (con dâu): 5.000 cổ phiếu (chiếm 0,032% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
• Hoàng Thị Thanh Thoan – Thành viên Ban Kiểm soát	
Số CMND:	036181001611
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	21/12/1981
Nơi sinh:	Thị Trấn Gôi, Vụ Bản, Nam Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số nhà 25A/14/225 Ngô Gia Tự, Đằng Lâm, Hải Phòng
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Ngoại ngữ (tiếng Anh)
Quá trình công tác:	<i>Chuyên viên đào tạo tại Cty LD Làng Quốc tế Hương Dương GS-HP</i>
+ 08/2005 - 2006	<i>Trợ lý Phòng hành chính tại Cty LD Làng Quốc tế Hương Dương GS-HP</i>
+ 01/2006 - 2007	



+ 01/2007 – 03/2009

Giám sát Phòng hành chính tại Cty LD
Làng Quốc tế Hướng Dương GS-HP

+ 03/2009 – 3/2017

Giám sát Phòng kinh doanh tại Cty LD Làng
Quốc tế Hướng Dương GS-HP

+ 04/2017 nay

Quản lý Khu căn hộ - Phòng Kinh doanh tại
Cty LD Làng QTHD

+ 5/2013 - nay

Thành viên Ban Kiểm soát – CTCP Xây
dựng số 3 HP

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức
khác:

Thành viên Ban kiểm soát

Số lượng chứng khoán cá nhân sở
hữu:

Quản lý Khu căn hộ - Phòng Kinh doanh tại
Cty LD Làng QTHD

Số lượng chứng khoán sở hữu của
người có liên quan:

0 cổ phiếu (chiếm 0 % tổng số cổ phần đang
lưu hành)

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không

Các khoản nợ đối với Công ty:

Không

Không

Lợi ích có liên quan đối với Công
ty:

Không

• **Trần Thị Minh Thu – Thành viên Ban Kiểm soát**

Số CMND:

031449608

Giới tính:

Nữ

Năm sinh:

15/04/1987

Nơi sinh:

Hải Phòng

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân Tộc

Kinh

Địa chỉ thường trú:

32/12 Phú Hải 3, Anh Dũng, Dương Kinh,
Hải Phòng

Trình độ văn hóa:

12/12

Trình độ chuyên môn:

Cử Nhân Kế toán

Quá trình công tác:

+ Từ năm 2009 – nay

Nhân viên ban quản lý tòa nhà Htower - Công
ty Cổ phần Xây dựng Số 3 Hải Phòng

+ Từ tháng 04/2017 – nay

Kiểm soát viên Công ty cổ phần Xây dựng Số
3 Hải Phòng

Chức vụ hiện nay tại công ty:

Thành viên Ban kiểm soát và nhân viên ban
quản lý tòa nhà Htower

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức
khác:

Không

Số lượng chứng khoán cá nhân sở
hữu:

Không

Số lượng chứng khoán sở hữu của
người có liên quan:

Không

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không



Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

1.5. Kế toán trưởng

• **Lưu Thị Phương – Kế toán trưởng**

Số CMND: 031703658

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 02/9/1978

Nơi sinh: Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 66B Nam Pháp 1 – Đằng Giang – Ngô Quyền – Hải Phòng

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Tài chính
Tín dụng

Quá trình công tác:

+ Từ 06/09/2016 – 05/03/2017

Quyền Trưởng Phòng Kế toán Công ty cổ phần xây dựng số 3 Hải Phòng

+ Từ 06/03/2017 – 20/4/2017

Trưởng phòng Kế toán Công ty cổ phần xây dựng số 3 Hải Phòng

+ Từ 21/4/2017 - nay

Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng

Chức vụ hiện nay:

Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Không

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:

93.144 cổ phiếu (chiếm 0,59% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:

Không

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không

Các khoản nợ đối với Công ty:

Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng đã và đang áp dụng quy trình quản trị chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và vận dụng linh hoạt vào thực tế với những đặc thù của hệ thống chính sách pháp luật và những đặc thù về kinh tế, văn hóa, xã hội Việt Nam, cụ thể như sau:

Công ty đã xây dựng quy chế quản trị và thực hiện chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ hoạt động theo luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản quy định hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ



nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành. đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính đang được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Giám sát việc luân chuyển vốn. quản lý dòng tiền hiệu quả. Đẩy nhanh tốc độ giải ngân các dự án, tăng cường các nguồn vốn giá rẻ. Việc kiểm toán định kỳ đã, đang và sẽ được thực hiện theo quy định. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng. Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của cá nhân. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp trong tác nghiệp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ. Song song với đó, Công ty tiếp tục tăng các khóa đào tạo và kiến thức nghiệp vụ nội bộ cho toàn thể nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu cao hơn đối với nhu cầu quản lý của Công ty.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản công bố thông tin là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.



Hải Phòng, ngày tháng năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 3 HẢI PHÒNG
TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM KỶ HƯNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

LƯU THỊ PHƯƠNG

NGUYỄN HOÀNG RỘNG



ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HOÀNG GIANG

